TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61**/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2022.
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tư;

2. Ông Nguyễn Văn Môn.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Văn Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 152/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST–HNGĐ ngày 25/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2022/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Thị T, sinh năm 1975 (vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Đặng văn H, sinh năm 1968(vắng mặt tại phiên tòa).

Đều cư trú tại: SN 43, đường N, phường N, thành phố B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Dương Thị T xác định:

Bà và ông Đặng văn H kết hôn từ ngày 11/11/1999, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm, đến nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng đến mức không thể đoàn tụ. Bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà đề nghị Toà án giải quyết cho được ly hôn ông Đặng văn H.

Về con chung: Ông bà có hai con chung là Đặng Dương Gia Trường, sinh ngày 08/02/2001, đã trưởng thành phát triển bình thường và Đặng Dương Thảo Vy, sinh ngày 29/02/2008, sau khi ly hôn, bà đề nghị được trực tiếp nuôi cháu không yêu cầu ông Đặng văn H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là ông Đặng văn H, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt giấy báo làm việc, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao

nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải cũng như quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Đặng văn H vẫn vắng mặt, không có lý do và không có quan điểm thể hiện việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Dương Thị T được ly hôn Đặng văn H.

2. Về con chung: Giao cho bà Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Dương Thảo Vy, sinh ngày 29/02/2008. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Bà Dương Thị T phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị T thì thấy đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân gia đình về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang theo khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Dương Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Đặng văn H đã được Toà án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị T và ông Đặng văn H kết hôn từ ngày 11/11/1999, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, hiện tại vợ chồng đã ly thân, không còn chung sống cùng với nhau. Bà Dương Thị T xác định không còn tình cảm vợ chồng, ông Đặng văn H không đến thể hiện quan điểm tại Tòa án và cũng không có văn bản thể hiện quan điểm. Có thể thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần áp dụng Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình để xử bà Dương Thị T được ly hôn Đặng văn H.

[3]. Về con chung: Ông bà có hai con chung là Đặng Dương Gia Trường, sinh ngày 08/02/2001, đã trưởng thành phát triển bình thường và Đặng Dương Thảo Vy, sinh ngày 29/02/2008. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Đặng văn H không có quan điểm thể hiện việc có nguyện vọng nuôi con chung hay

không. Do vậy, giao con chung cho bà Dương Thị T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc đương sự phải chịu án phí.

[7]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự để tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Dương Thị T được ly hôn ông Đặng văn H.

2. Về con chung: Giao cho bà Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Dương Thảo Vy, sinh ngày 29/02/2008. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, không xem xét giải quyết.

Ông Đặng văn H không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Dương Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo biên lai số: 0001531 ngày 12/5/2022. Xác nhận bà Dương Thị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Giang;*
- *VKSND tỉnh Bắc Giang;*
- *VKSND tp Bắc Giang;*
- *CCTHADS tp Bắc Giang ;*
- *UBND phường N;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu HS, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Trần Kiên